

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2069**/UBND-KGVX

Quảng Trị, ngày **06** tháng **5** năm 2024

V/v chỉnh sửa Dự thảo Nghị quyết
sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết
số 163/2021/NQ-HĐND ngày 19/12/2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định
một số chính sách hỗ trợ ứng dụng,
nhân rộng kết quả KH&CN trên
địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, ngày 15/4/2024 UBND tỉnh đã có Tờ trình số 38/TTr-UBND về việc đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026.

Trên cơ sở đó ngày 26/4/2024, Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh đã có buổi làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ để làm rõ một số nội dung và xem xét quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết. Căn cứ kết quả buổi làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh, xây dựng báo cáo giải trình, đồng thời chỉnh sửa, hoàn thiện lại Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh. UBND tỉnh đã tổ chức xem xét và thống nhất nội dung báo cáo giải trình và Dự thảo Nghị quyết.

UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, phê chuẩn.

Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh;
- Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp; Tài chính, KH&ĐT, KH&CN;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. *phư*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

Số: /2024/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026

1. Sửa đổi điểm d khoản 1 Mục III Điều 1 như sau:

“d) Mức hỗ trợ và phương thức hỗ trợ

- Hỗ trợ tối đa 50% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án. Riêng đối với các dự án đặc thù như: ứng dụng công nghệ sinh học trong nuôi cấy mô, sản xuất dược liệu đạt chuẩn GMP, xây dựng nhà kính ứng dụng công nghệ 4.0 (ứng dụng cảm biến và hoàn toàn tự động) thì mức hỗ trợ tối đa 50% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 1.500 triệu đồng/dự án.

- Hỗ trợ cho vay với lãi suất ưu đãi từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh để tạo điều kiện thực hiện dự án.

- Nhà nước hỗ trợ 01 (một) lần sau khi dự án đã triển khai và sản xuất thử thành công sản phẩm loại đầu tiên của dự án.”

2. Sửa đổi điểm d khoản 2 Mục III Điều 1 như sau:

“d) Mức hỗ trợ và phương thức hỗ trợ

- Hỗ trợ tối đa 50% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án.

- Hỗ trợ cho vay với lãi suất ưu đãi từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh để tạo điều kiện thực hiện dự án.

- Nhà nước hỗ trợ 01 (một) lần sau khi dự án đã triển khai và sản xuất thử thành công sản phẩm loại đầu tiên của dự án.”

3. Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế -Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Quảng Trị;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND-UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang